

THƯ MỜI BÁO GIÁ THUỐC

Kính gửi: Các công ty cung ứng thuốc

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1 có nhu cầu tiếp nhận Báo giá thuốc để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở để tổ chức lựa chọn nhà thầu cho các mặt hàng thuốc generic với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Đơn vị yêu cầu Báo giá: Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1.
- Cách thức tiếp nhận báo giá
 - Báo giá theo mẫu Phụ lục 02 đính kèm.
 - Báo giá được gửi trực tiếp, qua đường bưu điện.

Địa chỉ nhận báo giá: Ds Nguyễn Thị Thanh Huyền - Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1 (Đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh).

Lưu ý: Nội dung thư ghi rõ: “Công ty... gửi Báo giá thuốc theo Thư mời số.../TM-BVĐK”

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày 31/7/2025 đến hết ngày 11/8/2025.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

Danh mục các mặt hàng thuốc generic cần báo giá: Theo Phụ lục 01 đính kèm theo Thư mời này.

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý công ty!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website BV (đăng TB);
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Thân Trọng Hưng

PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Thư mời số /TM-BVĐK ngày /7/2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1)

STT	STT TT 20	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng
1	87	Golimumab	Nhóm 1	50mg/0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Ống	60
2	93	Zoledronic acid	Nhóm 2	5mg/100ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Chai	100
3	103	Diphenhydramin	Nhóm 4	10mg/ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Ống	80.000
4	278	Sofosbuvir + velpatasvir	Nhóm 2	400mg + 100mg	Uống	Viên	Viên	5.600
5	278	Sofosbuvir + velpatasvir	Nhóm 1	400mg + 100mg	Uống	Viên	Viên	5.600
6	281	Entecavir	Nhóm 2	0,5mg	Uống	Viên	Viên	50.000
7	281	Entecavir	Nhóm 4	0,5mg	Uống	Viên	Viên	300.000
8	316	Hydroxy cloroquin	Nhóm 2	200mg	Uống	Viên	Viên	120.000
9	369	Hydroxyurea	Nhóm 4	200mg	Uống	Viên	Viên	30.000
10	369	Hydroxyurea	Nhóm 2	500mg	Uống	Viên	Viên	60.000
11	434	Levodopa + carbidopa	Nhóm 4	250mg + 25mg	Uống	Viên	Viên	200.000

STT	STT TT 20	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng
12	434	Levodopa + carbidopa	Nhóm 5	250mg + 25mg	Uống	Viên	Viên	50.000
13	438	Pramipexol	Nhóm 1	0,18mg	Uống	Viên	Viên	20.000
14	441	Trihexyphenidyl hydroclorid	Nhóm 4	2mg	Uống	Viên	Viên	300.000
15	482	Deferipron	Nhóm 2	250mg	Uống	Viên	Viên	50.000
16	482	Deferipron	Nhóm 2	500mg	Uống	Viên	Viên	50.000
17	511	Bisoprolol	Nhóm 2	2,5mg	Uống	Viên	Viên	700.000
18	537	Metoprolol	Nhóm 3	25mg	Uống	Viên	Viên	300.000
19	554	Dobutamin	Nhóm 4	250mg/5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Ống	3.000
20	559	Acetylsalicylic acid (DL-lysine-acetylsalicylat)	Nhóm 4	75mg	Uống	Viên	Viên	200.000
21	559	Acetylsalicylic acid (DL-lysine-acetylsalicylat)	Nhóm 2	81mg	Uống	Viên	Viên	100.000
22	568	Rivaroxaban	Nhóm 4	20mg	Uống	Viên	Viên	60.000
23	568	Rivaroxaban	Nhóm 4	15mg	Uống	Viên	Viên	100.000

STT	STT TT 20	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng
24	667	Furosemid	Nhóm 4	40mg	Uống	Viên	Viên	400.000
25	670	Spironolacton	Nhóm 4	25mg	Uống	Viên	Viên	100.000
26	670	Spironolacton	Nhóm 4	50mg	Uống	Viên	Viên	300.000
27	738	Octreotid	Nhóm 4	0,1mg/1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Ống	5.000
28	754	Hydrocortison	Nhóm 4	10mg	Uống	Viên	Viên	100.000
29	754	Hydrocortison	Nhóm 4	20mg	Uống	Viên	Viên	50.000
30	755	Methyl prednisolon	Nhóm 2	40mg	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ	25.000
31	816	Botulinum toxin	Nhóm 1	500UI	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ	10
32	817	Eperison hydroclorid	Nhóm 4	50mg	Uống	Viên	Viên	20.000
		Tổng cộng: 32 khoản						

Ghi chú: Việc phân nhóm TCKT của thuốc thực hiện theo Thông tư số 07/2024/TT-BYT ngày 17/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập.

Phụ lục 02

(Kèm theo Thư mời số /TM-BVĐK ngày /7/2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1)

TÊN CÔNG TY:
ĐỊA CHỈ:

BÁO GIÁ
Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1

Căn cứ Thư mời báo giá số /TM-BVĐK ngày /7/2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1, Công ty... báo giá các thuốc có khả năng cung ứng như sau:

STT	STT TT20	Tên hoạt chất	Tên thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (Tuổi thọ)	SDK hoặc GĐKLH	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Có VAT)	Đơn vị trúng thầu/ ngày công bố KQTT
Tổng cộng: khoản																

Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.

....., ngày tháng..... năm.....
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]